

Số: 49/2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 536/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 254/BC-BPC ngày 28 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm chức danh và phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ

chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

1. Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, ấp, khóm đặc biệt khó khăn:

a) Bí thư Chi bộ; Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,7 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,6 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Đối với ấp, khóm không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Bí thư Chi bộ; Trưởng ấp, Trưởng khóm: 2,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm: 2,1 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

3. Mức phụ cấp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này bao gồm khoản đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Việc kiêm nhiệm chức danh và phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Việc kiêm nhiệm chức danh

a) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm được kiêm nhiệm 01 chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

c) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm được kiêm nhiệm 01 chức danh

tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

a) Việc bố trí kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này mà giảm được 01 người so với số lượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp, mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm.

b) Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Điều 5. Số lượng, chức danh và mức hỗ trợ hằng tháng đối với các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm

1. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi ấp, khóm không quá 06 (sáu) người.

2. Các chức danh tham gia hoạt động ở ấp, khóm gồm: Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khóm; Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Mức hỗ trợ hằng tháng đối với các chức danh quy định tại khoản 2 Điều này bằng 01 lần mức lương cơ sở.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do Ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo thực hiện việc chi trả chế độ phụ cấp hằng tháng, việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (Đăng công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều